

CỤC THUẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC
PHƯỚC LONG-BÙ GIA MẬP-PHÚ RIỀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 429 /CCTKV-TTHT
V/v Tuyên truyền về đăng ký thuế theo
Thông tư 86/2024/TT-BTC.

Phước Long, ngày 13 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: - Phòng Văn hóa - Thông tin: thị xã Phước Long,
huyện Bù Gia Mập, huyện Phú Riềng;
- Các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh và cá nhân
kinh doanh trên địa bàn thị xã Phước Long, huyện Bù
Gia Mập, huyện Phú Riềng.

Ngày 23/12/2024 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 86/2024/TT-BTC quy định về việc đăng ký thuế thay thế Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính.

Nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân người nộp thuế (NNT) nắm bắt kịp thời và thực hiện đúng quy định trong việc đăng ký, kê khai thuế. Chi cục Thuế khu vực Phước Long - Bù Gia Mập - Phú Riềng tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh các thông tin mới cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng.

Đối tượng áp dụng quy định tại Thông tư này bao gồm: Người nộp thuế; cơ quan quản lý thuế; công chức quản lý thuế; cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý thuế đối với đăng ký thuế.

2. Nội dung chính của Thông tư số 86/2024/TT-BTC.

Thông tư số 86/2024/TT-BTC gồm có 04 chương và 40 điều, cụ thể:

2.1 Chương 1: Những quy định chung

Chương này gồm có 06 điều, từ Điều 1 đến Điều 6. Nội dung chương này quy định chi tiết về: phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích các khái niệm; đối tượng đăng ký thuế; cấu trúc mã số thuế tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế.

2.2 Chương 2: Quy định về thủ tục đăng ký thuế đối với người nộp thuế là tổ chức.

Chương này gồm có 06 Mục (15 điều), từ Điều 7 đến Điều 21. Nội dung chương này quy định chi tiết như sau:

- Mục 1: Quy định về đăng ký thuế lần đầu, bao gồm 03 điều, từ Điều 7 đến Điều 9;

- Mục 2: Quy định về thay đổi thông tin đăng ký thuế, bao gồm 02 điều, từ Điều 10 đến Điều 11;

- Mục 3: Quy định về tạm ngừng hoạt động, kinh doanh, bao gồm 02 điều, từ Điều 12 đến Điều 13;

- Mục 4: Quy định về chấm dứt hiệu lực mã số thuế, bao gồm 04 điều, từ Điều 14 đến Điều 14;

- Mục 5: Quy định về khôi phục mã số thuế, bao gồm 02 điều, từ Điều 18 đến Điều 19;

- Mục 6: Quy định về đăng ký thuế đối với trường hợp tổ chức lại tổ chức, bao gồm 02 điều, từ Điều 20 đến Điều 21.

2.3 Chương 3: Quy định về thủ tục đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân.

Chương này gồm có 05 Mục (13 điều), từ Điều 22 đến Điều 34.

Nội dung chương này quy định chi tiết như sau:

- Mục 1: Quy định về đăng ký thuế lần đầu, bao gồm 03 điều, từ Điều 22 đến Điều 24;

- Mục 2: Quy định về thay đổi thông tin đăng ký thuế, bao gồm 02 điều, từ Điều 25 đến Điều 26;

- Mục 3: Quy định về tạm ngừng hoạt động, kinh doanh, bao gồm 02 điều, từ Điều 27 đến Điều 28;

- Mục 4: Quy định về chấm dứt hiệu lực mã số thuế, bao gồm 04 điều, từ Điều 29 đến Điều 32;

- Mục 5: Quy định về khôi phục mã số thuế, bao gồm 02 điều, từ Điều 33 đến Điều 34.

2.4 Chương 4: Quy định về tổ chức thực hiện.

Chương này gồm có 06 điều, Điều 35 và Điều 40.

3.1. Một số điểm mới của Thông tư số 86/2024/TT-BTC.

3.2. Sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế từ 01/7/2025.

Theo Điều 5 Thông tư số 86/2024/TT-BTC, số định danh cá nhân của công dân Việt Nam do Bộ Công an cấp theo quy định của pháp luật về căn cước là dãy số tự nhiên gồm 12 chữ số được sử dụng thay cho mã số thuế của người nộp thuế là cá nhân, người phụ thuộc quy định tại điểm k, 1, n khoản 2 Điều 4 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.

Đồng thời, số định danh cá nhân của người đại diện hộ gia đình, đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cũng được sử dụng thay cho mã số thuế của hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đó.

Lưu ý: Mã số thuế do cơ quan thuế cấp cho cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh được thực hiện đến hết ngày 30/6/2025.

Kể từ ngày 01/7/2025, người nộp thuế, cơ quan quản lý thuế, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc sử dụng mã số thuế sẽ thực hiện sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế.

3.3. Quy định chương riêng về đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân.

Vì sẽ sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế nên Thông tư số 86/2024/TT-BTC đã quy định một chương riêng (Chương III) đối với thủ tục về đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân.

3.4. Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử trong thực hiện thủ tục đăng ký thuế.

Thông tư số 86/2024/TT-BTC đã bổ sung quy định hoàn toàn mới so với Thông tư số 105/2020/TT-BTC về ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử trong thực hiện thủ tục đăng ký thuế tại Điều 36 Thông tư số 86/2024/TT-BTC như sau:

Cơ quan thuế thực hiện khai thác thông tin cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phù hợp với lộ trình triển khai kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu thuế để giải quyết thủ tục đăng ký thuế cho người nộp thuế theo quy định tại và phải lưu trữ, bảo quản thông tin, dữ liệu bảo đảm an toàn, bảo mật theo quy định của pháp luật. Trường hợp các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và đã được kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu thuế thì không yêu cầu người nộp thuế khai báo lại với cơ quan thuế.

Tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản định danh điện tử do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập để thực hiện thủ tục đăng ký thuế theo quy C trên môi trường điện tử.

3.5. Bổ sung quy định giải quyết thủ tục cho người nộp thuế theo quy trình dự phòng.

Đây cũng là một trong những quy định mới so với Thông tư 105/2020/TT-BTC. Cụ thể, Điều 37 Thông tư số 86/2024/TT-BTC quy định giải quyết thủ tục cho người nộp thuế theo quy trình dự phòng như sau:

Cơ quan thuế giải quyết thủ tục đăng ký thuế cho người nộp thuế quy định tại Thông tư này theo quy trình dự phòng trong các trường hợp sau:

Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế, hoặc Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký kinh doanh, hoặc Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư gặp sự cố kỹ thuật.

Các trường hợp bất khả kháng khác.

3.6. Thay đổi các biểu mẫu đăng ký thuế.

Theo đó, các biểu mẫu đăng ký thuế ban hành kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC cũng có sự thay đổi so với Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

3. Hiệu lực thi hành:

Thông tư số 86/2024/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 02 năm 2025, thay thế Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế, trừ trường hợp sau:

Mã số thuế do cơ quan thuế cấp cho cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh được thực hiện đến hết ngày 30/6/2025. Kể từ ngày 01/7/2025, người nộp thuế, cơ quan quản lý thuế, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc sử dụng mã số thuế theo quy định tại Điều 35 Luật Quản lý thuế thực hiện sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế.

Trường hợp các văn bản đã dẫn chiếu tại Thông tư số 86/2024/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

(Nội dung chi tiết tham khảo Thông tư số 86/2024/TT-BTC trên trang website Cục Thuế: binhphuoc.gdt.gov.vn)

Chi cục Thuế mong được sự quan tâm và phối hợp của quý đơn vị về các nội dung tuyên truyền, hướng dẫn nêu trên để việc đăng ký thuế được kịp thời, đầy đủ đúng quy định.

Chi cục Thuế đề nghị các Đội thuế trực thuộc, thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn các nội dung nêu trên đến người nộp thuế kịp thời, đầy đủ, nhất quán.

Chi cục Thuế khu vực Phước Long - Bù Gia Mập - Phú Riềng trân trọng thông báo đến người nộp thuế được biết và thực hiện./. Klo

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế (báo cáo);
- Lãnh đạo Chi cục Thuế;
- Các Đội thuế thuộc CCTKV;
- Lưu: VT, Đội TTHTNNT-TB&TK.



Võ Anh Tuấn